

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2017/HSST
Ngày 13 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thu**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Huỳnh Minh Bền

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thúy Kiều** - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Lo** - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 132/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn G**

Tên gọi khác: **Phan Văn G, Phan Văn U**

Sinh năm: **1986**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: **ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Cà Mau.**

Chỗ ở hiện nay: **sống lang thang tại khu vực khóm N, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.**

Quốc tịch: **Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**

Nghề nghiệp: **Không nghề nghiệp**

Trình độ học vấn: **Không biết chữ**

Con ông: **Phan Văn T và bà Lê Thị D**

Vợ; Con: **chưa có**

Tiền sự: **Không.**

Tiền án: **04 lần:**

Lần thứ nhất: **Tại bản án số 130/2005/ST-HS ngày 07/6/2005 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành hình phạt, chưa chấp hành xong phần án phí;**

Lần thứ hai: **Tại bản án số 29/2006/HSST ngày 19/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành hình phạt, chưa chấp hành xong phần án phí;**

Lần thứ ba: **Tại bản án số 19/2008/HSST ngày 19/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Cà Mau, xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đã chấp hành hình phạt ngày 03/6/2011, chưa chấp hành xong phần án phí;**

Lần thứ tư: Tại bản án số 129/2015/HS-ST ngày 29/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tỉnh Cà Mau, xử phạt 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành hình phạt ngày 13/3/2017.

Tạm giữ: 21/3/2017

Tạm giam: Ngày 23/3/2017 đến nay.

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Ngọc H – sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Số 255, khóm N, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

(Bị cáo có mặt, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Văn G bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 20.3.2017, khi bị cáo đang ngủ tại căn nhà hoang thuộc khóm 5 phường 7 thành phố Cà Mau bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định của mình, bị cáo đi tìm tài sản để trộm cắp, khi bị cáo phát hiện nhà của chị Nguyễn Ngọc H, cửa sổ đang mở có song sắt bảo vệ, bị cáo quan sát thấy không có người nên bị cáo thông qua đường cửa sổ dùng tay lấy quần áo đang phơi trên xà gỗ gồm 01 áo khoác nữ màu trắng xám và 01 cái quần dài bằng thun màu đen. Do thời tiết lạnh nên bị cáo mặc vào người quần vừa trộm được, còn áo bị cáo cầm trên tay định quay lại ngôi nhà hoang kê đầu nằm ngủ thì bị chị H phát hiện truy hô, cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: 01 áo khoác nữ màu trắng xám, 01 quần dài nữ màu đen.

Tại kết luận giám định số 47/KL-HĐĐG ngày 22/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C, tỉnh Cà Mau, kết luận: Tính vào thời điểm tháng 3/2017: 01 quần thun đen giá trị 90.000đ, 01 áo khoác nữ màu trắng xám giá trị 108.000đ. Tổng giá trị tài sản trộm cắp 198.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

Ngày 24/3/2017, chị Nguyễn Ngọc H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp. Chị Huyền không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 127/KSĐT-KT ngày 15/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố Lê Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn G và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Điều 138, khoản 1, Điều 46 khoản 1 điểm g, p của Bộ luật hình sự: xử phạt Lê Văn G tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn G hoàn toàn khai nhận vào khoảng 02 giờ ngày 20/3/2017, tại nhà chị Nguyễn Ngọc H tại khóm N, phường M thành phố C, tỉnh Cà Mau, lợi dụng cửa sổ mở và quan sát không thấy người trong nhà, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Ngọc H 01 áo khoác nữ màu trắng xám, 01 quần dài nữ màu đen, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 198.000đ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp với quá trình diễn biến của vụ án. Bị cáo lén lút lấy trộm tài sản có giá trị 198.000đ, trong khi bản thân bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì lợi ích cá nhân muốn có quần áo mặc để giữ ấm cơ thể, thái độ xem thường pháp luật mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Văn G phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự. Với hành vi và mức độ thực hiện hành vi của bị cáo, cần có mức án nghiêm khắc, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Tuy bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý nhưng Hội đồng xét xử cũng xem xét đến mục đích của bị cáo, do thời tiết lạnh, bị cáo lấy trộm quần áo cũng để giữ ấm cơ thể. Bị cáo được xem xét áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điều 46 của Bộ luật hình sự nên áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố bị cáo Lê Văn G (Phan Văn G, Phan Văn U) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn G (Phan Văn G, Phan Văn U) 03 (ba) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 21/3/2017. Xét thấy thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/Áp dụng Nghị Quyết quy định về án phí lệ phí Tòa án: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) bị cáo phải nộp (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- CAND thành phố Cà Mau;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TAND thành phố Cà Mau.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Thu

TP.Cà Mau, ngày 30 tháng 5 năm 2017

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thị Thu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hà Trọng Tâm**

2. Ông **Nguyễn Hoàng Kha**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào ngày 30 tháng 5 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Anh (Ba Chấn, Trần) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1, Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh (Ba Chấn, Trần) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01/3/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị Quyết quy định về án phí lệ phí Toà án: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) bị cáo phải nộp (chưa nộp).

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Quyết định Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Kha

Hà Trọng Tâm

Phan Thị Thu